

QUẢN LÝ, TRUY XUẤT, GIÁM SÁT NÔNG SẢN MINH BẠCH VÀ KẾT NỐI THỊ TRƯỜNG MỘT SỐ NÔNG SẢN

LÊ KIM HOÀNG

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Bình

1. Tổng quan về truy xuất nguồn gốc

- *Truy xuất nguồn gốc* sản phẩm là khả năng theo dõi, nhận diện được một đơn vị sản phẩm của một doanh nghiệp bất kỳ qua từng công đoạn sản xuất, chế biến, phân phối. Như vậy, việc xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc giúp cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thiết lập hệ thống thông tin liên quan đến quá trình sản xuất, từ đó truy xuất được thông tin khi có sự cố về an toàn thực phẩm (ATTP) giúp hoạt động điều tra nguyên nhân, thu hồi, xử lý sản phẩm không đảm bảo an toàn của doanh nghiệp dưới sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước được hiệu quả và chính xác.

- *Yêu cầu đối với hệ thống truy xuất nguồn gốc*: Theo TCVN 12850:2019 “Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu chung đối với hệ thống truy xuất nguồn gốc”, hệ thống truy xuất nguồn gốc phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

+ Nguyên tắc “một bước trước - một bước sau”: Để bảo đảm khả năng giám sát, nhận diện được công đoạn sản xuất, kinh doanh trước và công đoạn sản xuất, kinh doanh tiếp theo trong quá trình sản xuất, kinh doanh đối với một sản phẩm.

+ Nguyên tắc “sẵn có của phần tử dữ liệu chính”: Các phần tử dữ liệu chính phải được thu thập, lưu trữ và cập nhật kịp thời trong các báo cáo thông tin chi tiết về các sự kiện quan trọng trong quá trình sản xuất và chuỗi cung ứng.

+ Nguyên tắc “minh bạch”: Hệ thống truy xuất nguồn gốc phải đạt yêu cầu về tính minh bạch tối thiểu bằng cách sử dụng dữ liệu tĩnh về khách hàng, bên cung ứng, sản phẩm và các điều kiện sản xuất.

+ Nguyên tắc “có sự tham gia đầy đủ các bên truy xuất nguồn gốc”: Hệ thống truy xuất

nguồn gốc phải có sự tham gia của đầy đủ các bên truy xuất nguồn gốc của tổ chức.

- *Tầm quan trọng của truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa*

+ Đối với doanh nghiệp: Bảo vệ sản phẩm khỏi những kẻ xấu muốn làm giả hàng hóa và sao chép thương hiệu; Quản lý hệ thống phân phối sản phẩm và quản lý doanh số bán hàng chính xác, nhanh chóng; Tạo dựng niềm tin đối với người tiêu dùng khiến họ luôn chọn mua sản phẩm của mình khi có nhu cầu.

+ Đối với người tiêu dùng: Xác thực thông tin về sản phẩm và doanh nghiệp sản xuất một cách nhanh chóng, chi tiết và chính xác nhất; Mua được sản phẩm thật, chính hãng với chất lượng được đảm bảo và giá thành cạnh tranh nhất trên thị trường hiện nay.

+ Đối với cơ quan quản lý: Tiết kiệm chi phí và công sức trong việc chống hàng giả, hàng nhái, hàng không rõ nguồn gốc và xuất xứ; Nhanh chóng phát hiện những loại hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng để có những biện pháp khắc phục kịp thời; Giảm nhẹ khâu kiểm định chất lượng hàng hóa đầu vào trên thị trường, giảm thiệt hại cho xã hội về tác hại của hàng giả, hàng kém chất lượng.

- *Các phương pháp truy xuất nguồn gốc hiện nay*

+ Truy xuất nguồn gốc nội bộ: Công cụ truy xuất nguồn gốc nội bộ sẽ theo dõi sự di chuyển của các bộ phận/sản phẩm trong một khu vực cụ thể giới hạn trong một chuỗi cung ứng.

+ Chuỗi truy xuất nguồn gốc: Có thể xem được lịch sử thu mua nguyên liệu và các bộ phận gia công, phân phối, bán hàng để có thể truy xuất ngược thông tin. Các nhà sản xuất có thể giám sát các nơi sản phẩm của họ đã được

giao, trong khi người tiêu dùng cũng có thể hiểu được sản phẩm họ cầm trên tay đến từ đâu, đã trải qua các công đoạn gì?

- Các công nghệ truy xuất nguồn gốc hiện nay

+ Sử dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc: Với phương thức này các công ty sẽ thiết kế một phần mềm giúp ghi nhận lại toàn bộ quá trình sản xuất, vận chuyển, chế biến cho tới khi sản phẩm được phân phối tới tay người tiêu dùng. Người dùng chỉ cần sử dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc là có thể tìm được thông tin sản phẩm; Ưu điểm: Dễ quản lý, vận hành, thông tin truy xuất rõ ràng; Nhược điểm: Chi phí thiết kế, vận hành, duy trì cao.

+ Sử dụng app ứng dụng truy xuất nguồn gốc: Tải các app ứng dụng có sẵn trên thị trường; Ưu điểm: Chi phí thấp, phong phú; Nhược điểm: Thông thường các app này sẽ khá chung chung và chỉ có tác dụng quét mã vạch và cho ra một số thông tin cơ bản về sản phẩm do phía nhà sản xuất nhập liệu. Ví dụ như Icheck...

+ Sử dụng tem truy xuất nguồn gốc thông tin sản phẩm: Với phương thức này, hàng hóa sẽ được gắn tem giúp người dùng có thể truy xuất nguồn gốc sản phẩm, kiểm tra xem sản phẩm mình mua có phải hàng thật hay hàng giả; Ưu điểm: Dễ vận hành, sử dụng, quét thông tin, thông tin đầy đủ; Nhược điểm: Chi phí đầu tư ban đầu.

2. Căn cứ pháp lý thực hiện truy xuất nguồn gốc

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12: Điều 7 “Lưu giữ hồ sơ, mẫu thực phẩm, các thông tin cần thiết theo quy định về truy xuất nguồn gốc thực phẩm; thực hiện quy định về truy xuất nguồn gốc thực phẩm không bảo đảm an toàn theo quy định”.

- Quyết định 100/QĐ-TTg, ngày 19/1/2019 của Chính phủ phê duyệt đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa: Điều 12: “... cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa đó công bố hoặc đăng ký lưu hành và phải bảo đảm truy xuất được nguồn gốc của

hàng hóa”.

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm: Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi không lưu trữ thông tin hoặc lưu trữ không đầy đủ thông tin để truy xuất nguồn gốc thực phẩm đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không bảo đảm an toàn.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT, ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- TCVN 12850:2019: Truy xuất nguồn gốc - yêu cầu chung đối với hệ thống truy xuất nguồn gốc.

3. Thực trạng về truy xuất nguồn gốc, giám sát nông sản trên địa bàn

- Theo thống kê, toàn tỉnh Quảng Bình hiện có gần 2.000 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản có đăng ký thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và hàng ngàn cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ hoạt động theo mùa vụ, không có đăng ký kinh doanh. Việc giám sát chất lượng, truy xuất nguồn gốc, đặc biệt là các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ trên địa bàn còn nhiều bất cập. Đa số các cơ sở nhỏ lẻ chưa xây dựng được hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Việc xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế. Một số ít cơ sở xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc thông qua áp dụng chương trình quản lý chất lượng HACCP, ISO. Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế cho thấy chỉ có các doanh nghiệp xuất khẩu chính ngạch vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc có hiệu quả. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tiêu thụ nội địa việc áp dụng các hệ thống quản lý, truy xuất nguồn gốc còn mang tính hình thức, chủ yếu gắn tem truy xuất nguồn

gốc để truy xuất thông tin về tên sản phẩm và cơ sở sản xuất sản phẩm. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ chưa xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc. Sản xuất, kinh doanh theo mùa vụ, không có sự liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Hiện nay, doanh nghiệp và người tiêu dùng vẫn chưa hiểu hết ý nghĩa của việc truy xuất nguồn gốc và chưa hiểu đúng bản chất của truy xuất nguồn gốc. Vì vậy, trong quá trình giám sát thực phẩm lưu thông trên thị trường, một số trường hợp phát hiện sản phẩm không đảm bảo an toàn nhưng không thể truy xuất được toàn bộ các công đoạn tạo ra sản phẩm để tìm ra nguyên nhân gây nhiễm.

- Trong lĩnh vực trồng trọt: Thời gian qua, tỉnh đã tập trung quy hoạch xây dựng các vùng sản xuất chuyên canh gắn với cấp mã số vùng trồng, phát triển chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao giá trị cây trồng. Thực hiện xây dựng, cấp và quản lý mã số vùng trồng (MSVT) theo Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT, ngày 19/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Đến nay đã cấp 5 MSVT. Trong đó, có 4 MSVT lúa (Ba Đồn 2, Bó Trạch 1, Tuyên Hóa 1), 1 MSVT rau (Quảng Ninh) với tổng diện tích gần 20ha. Mã số vùng trồng được truy xuất trên phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Đây là một bước quan trọng trong việc xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Tuy nhiên, số lượng và diện tích trồng trọt được cấp MSVT chiếm tỷ lệ rất thấp.

- Sử dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm: Hiện nay trên địa bàn có khoảng 200 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản gắn tem truy xuất nguồn gốc QR-Code hoặc mã vạch cho sản phẩm nông thủy sản trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ. Tuy nhiên, đa số các thông tin truy xuất được còn rất hạn chế, chủ yếu là truy cập thông tin, kiểm tra hàng hóa xem đơn vị nào sản xuất, địa chỉ... chưa truy xuất được thông tin toàn bộ chuỗi sản phẩm, quá trình hình thành như thế nào, quá trình luân chuyển sản phẩm...

- Việc sử dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc như QR-Code hiện đang được các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện riêng lẻ, chưa có hệ thống quản lý thống nhất. Việc khai báo, cập nhật thông tin truy xuất, in và dán tem chưa được kiểm soát. Chưa có chương trình, hệ thống, cơ quan đánh giá chứng nhận các hệ thống truy xuất nguồn gốc mang tính khách quan để tạo sự tin tưởng cho người tiêu dùng, người sử dụng...

4. Giải pháp quản lý, truy xuất, giám sát nông sản minh bạch và kết nối thị trường một số nông sản

Hiện nay, vấn đề truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm hàng hóa càng trở nên thiết yếu, là chìa khóa khởi tạo niềm tin cho người tiêu dùng, giúp họ yên tâm sử dụng những sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng và chất lượng được đảm bảo. Đồng thời giúp ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại, góp phần xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản. Để quản lý, truy xuất, giám sát nông sản minh bạch và kết nối thị trường một số nông sản cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Cơ quan quản lý nhà nước cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, các quy định của pháp luật về truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Hướng dẫn các cơ sở xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong toàn bộ chuỗi sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Kiểm soát nghiêm việc tuân thủ về quy định truy xuất nguồn gốc. Nâng cao nhận thức của cán bộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về tầm quan trọng của truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm.

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, tài liệu hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh, đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong cả nước. Chuẩn hóa việc sử dụng tem truy xuất, mã số, mã vạch về nội dung và hình thức, việc áp dụng truy xuất nguồn gốc phải được thực hiện thống nhất, bài bản và có hệ thống ■